

**ĐỀ ÁN**

**Hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy**

-----

***Phần thứ nhất***

**Sự cần thiết và căn cứ xây dựng Đề án**

**I. Sự cần thiết**

Xây dựng Đề án nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 02-KL/BCĐ, ngày 12/12/2024 của đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị quán triệt, triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Kế hoạch số 03-KL/BCĐ ngày 12/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Xuất phát từ yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu đáp ứng nhiệm vụ công tác tuyên giáo, công tác dân vận trong tình hình mới. Do đó, cần phải sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn và nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức.

**II. Căn cứ xây dựng đề án**

**1. Văn bản Trung ương**

Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về

tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, ngày 13/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Công văn số 20-CV/BCĐ, ngày 05/12/2024; Công văn số 22-CV/BCĐ, ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

## **2. Văn bản cấp tỉnh**

Quy định số 31-QĐ/TU, ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,

Quy định số 33-QĐ/TU, ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Tỉnh ủy,

Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Kết luận số 02-KL/BCĐ, ngày 12/12/2024 của đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị quán triệt, triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Kế hoạch số 03-KL/BCĐ, ngày 12/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

## ***Phần thứ hai***

### **Hiện trạng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy**

-----

#### **I. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện theo Quy định số 31-QĐ/TU, ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân vận Tỉnh ủy thực hiện và Quy định số 33-QĐ/TU, ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

## II. Tổ chức bộ máy, biên chế

### 1. Về tổ chức bộ máy

I. Về tổ chức bộ máy

ST T	Nội dung	Số lượng		Ghi chú
		Theo Quy định số 137- QĐ/TW	Hiện có	
I	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			
1	Lãnh đạo ban	04	03	
1.1	Trưởng ban	01	01	Phó Bí thư Tỉnh ủy kiêm
1.2	Phó trưởng ban	03	02	
2	Số Phòng chuyên môn	05	04	
3	Lãnh đạo phòng	15	07	
3.1	Trưởng phòng	05	03	
3.2	Phó Trưởng phòng	10	04	
II	Ban Dân vận Tỉnh ủy			
1	Lãnh đạo ban	04	03	
1.1	Trưởng ban	01	01	Phó Bí thư Tỉnh ủy kiêm
1.2	Phó trưởng ban	03	02	
2	Phòng chuyên môn	03	02	
3	Lãnh đạo phòng	09	04	
3.1	Trưởng phòng	03	02	
3.2	Phó Trưởng phòng	06	02	

**\* Hiện trạng các phòng chuyên môn của 02 cơ quan:**

- **Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:** 04 phòng chuyên môn và tương đương:

+ Văn phòng

+ Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

+ Phòng Tuyên truyền, Báo chí – Xuất bản

+ Phòng Khoa giáo, Văn hóa – Văn nghệ

- **Ban Dân vận Tỉnh ủy:** 02 phòng chuyên môn và tương đương:

+ Phòng Đoàn thể và các hội.

+ Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo.



## 2.2. Về Biên chế

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao 23 biên chế (theo Quyết định số 1587-QĐ/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy năm 2024).

- Ban Dân vận Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao 16 biên chế năm 2024 (theo Quyết định số 1588-QĐ/TU, ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế của Ban Dân vận Tỉnh ủy năm 2024).

## 3. Kết quả sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

Triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, cấp ủy, lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy đã xây dựng Đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hai đơn vị đảm bảo tinh gọn, giảm sâu về đầu mối và biên chế so với kế hoạch chung của Tỉnh ủy. Đồng thời làm tốt công tác tư tưởng trong nội bộ để thống nhất chung phương án tối ưu nhất phù hợp với mục tiêu, quan điểm của Đảng đã đề ra để thực hiện.

Kết quả sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy như sau:

Quá trình thực hiện	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy				Ban Dân vận Tỉnh ủy			
	Lãnh đạo ban	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Biên chế	Lãnh đạo ban	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Biên chế
Trước khi thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TU	05	06	12	29	04	04	08	21
Thời điểm hiện nay	03	05	07	23	03	03	06	16
Kết quả sắp xếp	Giảm 02 người (40%)	Giảm 01 phòng (16,6%)	Giảm 05 người (41,6%)	Giảm 06 biên chế (20,6%)	Giảm 01 người (25%)	Giảm 01 phòng (25%)	Giảm 02 người (25%)	Giảm 05 biên chế (23,8)

### Phần thứ ba

## Phương án hợp nhất ban tuyên giáo tỉnh ủy và ban dân vận tỉnh ủy

### I. Quan điểm, mục tiêu

- Bám sát các nguyên tắc của Đảng, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật; Kết luận số 02-KL/BCĐ, ngày 12/12/2024 của đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị quán triệt, triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Kế hoạch số 03-KL/BCĐ ngày 12/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới và yêu cầu thực tiễn.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, cơ chế vận hành, trách nhiệm cụ thể trên cơ sở bảo đảm tính đảng, tính hợp lý, tính hợp pháp, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Việc sắp xếp các đơn vị trong Ban sau sáp nhập phải được tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cầu thị, cụ thể; rà soát chức năng, nhiệm vụ còn chồng chéo, có tính chất tương đồng để tinh gọn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; các chức năng nhiệm vụ chính của hai Ban cơ bản được giữ nguyên và bổ sung, phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Việc sắp xếp bố trí, bố trí cán bộ sau hợp nhất cần được thực hiện thận trọng, bảo đảm phù hợp với năng lực, sở trường của từng cán bộ, tránh lãng phí nguồn nhân lực. Đồng thời phải được thực hiện công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong nội bộ, tránh gây xáo trộn, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

- Xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy cụ thể, chặt chẽ, khoa học; xây dựng chỉ tiêu và lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp, phương pháp thực hiện tinh giản biên chế bảo đảm nâng cao chất lượng đội ngũ, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo hướng xây dựng “bộ máy phải tinh gọn - cán bộ phải tinh thông”; thực hiện tốt việc rà soát, giải pháp về thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc diện tinh giản.

## **II. Phương án hợp nhất**

### **1. Tên gọi mới sau khi hợp nhất: BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY**

### **2. Phương án sắp xếp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy sau khi hợp nhất**

#### **2.1. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

Thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

#### **2.2. Tổ chức bộ máy, biên chế**

##### **2.2.1. Tổ chức bộ máy**

a) Kết thúc hoạt động 02 phòng:

+ Phòng Khoa giáo, Văn hóa – Văn nghệ, chuyển chức năng, nhiệm vụ sang Phòng Khoa giáo, đoàn thể và các hội.

+ Phòng Thông tin – Tổng hợp, chuyển chức năng, nhiệm vụ sang Phòng Tuyên truyền, Báo chí, Xuất bản và Văn phòng.



b) Thành lập Văn phòng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trên cơ sở giữ nguyên Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và tiếp nhận thêm bộ phận kế toán, lái xe của Phòng Mặt trận, Đoàn thể các Hội và Tổng hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy.

**c) Tổ chức bộ máy mới của Ban sau hợp nhất**

- *Lãnh đạo Ban:* Trưởng ban và 03 Phó Trưởng Ban

- *Các phòng trực thuộc:*

+ Gồm 05 phòng và tương đương, trên nguyên tắc: Tối thiểu có 05 người mới thành lập một đầu mối (phòng và tương đương). Phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và không quá 2 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 3 phó trưởng phòng (theo Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương).

+ Về tên gọi và dự kiến bộ máy, biên chế của các phòng:

STT	Tên đơn vị	Biên chế	Cấp trưởng	Cấp phó
1.	Văn phòng Ban	07	01	02
2.	Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng	06	01	02
3.	Phòng Tuyên truyền, Báo chí, Xuất bản	06	01	02
4.	Phòng Dân vận chính quyền, dân tộc, tôn giáo	06	01	02
5.	Phòng Khoa giáo, đoàn thể và các hội	06	01	02

**2.2.2. Biên chế**

Trong lúc chờ quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận của các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương (*thay thế, điều chỉnh, bổ sung Quy định số 137-QĐ/TW*), trước mắt số biên chế của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy là tổng số biên chế được giao theo Quyết định giao biên chế năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy và đảm bảo tinh giản biên chế đến năm 2026 theo quy định.

**Bảng so sánh kết quả trước và sau khi họp nhất**

<b>Thời điểm</b>	<b>Lãnh đạo ban</b>	<b>Phòng chuyên môn</b>	<b>Ghi chú</b>
Trước khi họp nhất	06	06	02 trưởng ban kiêm nhiệm
Sau khi họp nhất	04	05	

### **3. Phương án sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy**

#### **3.1. Đối với các đồng chí Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban (cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)**

- *Đối với chức danh Trưởng Ban:* Phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

- *Đối với chức danh Phó Trưởng Ban:* Bổ nhiệm 03 đồng chí giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, bao gồm:

(1) Đồng chí **Huỳnh Minh Hải**, sinh ngày 20/10/1974, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

(2) Đồng chí **Nguyễn Thị Mỹ**, sinh ngày 05/11/1968, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

(3) Đồng chí **Lê Minh Quang**, sinh ngày 19/10/1973, Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy

Trong thời gian tới, số lượng cấp phó sẽ thực hiện theo quy định của Trung ương (nếu có) và có lộ trình, kế hoạch cụ thể.

#### **3.2. Đối với các đồng chí cán bộ, công chức, người lao động (thuộc diện Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy quản lý).**

Trên cơ sở tổng số biên chế được giao hiện có (không tính biên chế Lãnh đạo Ban), tập thể Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm để đánh giá, thống nhất, quyết định bố trí, sắp xếp công tác phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường công tác; bảo đảm nguyên tắc tổ chức:

Đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ công tác chờ nghỉ hưu... (nếu bảo đảm điều kiện), tập thể Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xem xét, thống nhất, quyết định thực hiện chính sách, bảo đảm quyền lợi của cán bộ, công chức theo quy định.

Đối với các vị trí nhân viên tạp vụ, lái xe do cơ quan ký kết hợp đồng lao động đối với cá nhân để thực hiện các công việc theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, tập thể Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy xem xét, thống nhất, quyết định ký kết hoặc chấm dứt hợp đồng lao

động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hoặc đề xuất chuyển sang các cơ quan, đơn vị khác (nếu còn đang thiếu các vị trí nêu trên); bảo đảm các vị trí nhân viên tạp vụ, lái xe tại cơ quan Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (sau khi hợp nhất), không quá 3 người.

*(Đính kèm phụ lục danh sách cán bộ, công chức đã đóng bảo hiểm xã hội từ 20 năm trở lên còn dưới 05 năm công tác và danh sách cán bộ, công chức còn dưới 24 tháng công tác).*

### **III. Trụ sở, phương tiện, điều kiện làm việc**

#### **1. Phương án bố trí trụ sở làm việc**

Bố trí nơi làm việc của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (sau khi hợp nhất) tại trụ sở của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy hiện nay.

#### **2. Về phương tiện, điều kiện làm việc**

Giữ nguyên xe ô tô, trang thiết bị, cơ sở vật chất của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy hiện nay để phục vụ yêu cầu công tác chung của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy sau khi sáp nhập.

#### **3. Phương án tài chính**

Kinh phí hoạt động trước mắt thực hiện theo dự toán kinh phí tài chính của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy năm 2025. Việc tiếp nhận kinh phí tài chính, bàn giao tài chính giữa các cơ quan có liên quan thực hiện quy định.

### **IV. Đánh giá hiệu quả của đề án**

#### **1. Hiệu quả hoạt động:**

Quá trình thực hiện hợp nhất không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của hai cơ quan; không bỏ trống địa bàn và lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của tuyên giáo và dân vận; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động.

Công tác tham mưu, tổng hợp được thực hiện khoa học, thực hiện cải cách thủ tục hành chính; phân công nhiệm vụ cụ thể từng cá nhân, cụ thể từng việc; có cơ sở đánh giá đúng năng lực, trình độ của từng cán bộ, công chức.

Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

#### **2. Đội ngũ cán bộ, công chức:**

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn là công việc hệ trọng, vì vậy Ban đã làm tốt công tác tư tưởng, đa thông tư tưởng cho một số cán bộ, công chức còn chần chừ, ngại va chạm, làm lầy lệ,...



do đó, tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong Ban.

### ***Phần thứ tư*** **Tổ chức thực hiện**

**1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy** chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan tiếp nhận, quản lý tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu có liên quan; tiến hành thủ tục tiếp nhận kinh phí tài chính năm 2025 từ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy ...đảm bảo phục vụ hoạt động của cơ quan mới được tiếp nối liên tục, không bị gián đoạn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện thu hồi con dấu của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy; bàn giao cho cơ quan có trách nhiệm quản lý sau khi hoàn tất các thủ tục hợp nhất theo quy định. Thực hiện đăng ký con dấu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

- Xây dựng chương trình công tác đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả ngay từ khi hợp nhất, đặc biệt là các hoạt động trọng tâm trong thời gian tới như: Công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp...; Xây dựng quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của các phòng chuyên môn trực thuộc; Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Hướng dẫn các huyện ủy, thành ủy thực hiện việc hợp nhất Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận cấp huyện đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

### **2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

- Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Quyết định Hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác cán bộ có liên quan của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo phân cấp.

- Hướng dẫn thực hiện các thủ tục liên quan đến các tổ chức cơ sở đảng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Phối hợp, hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp sau sắp xếp có nguyện vọng nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi... theo quy định của pháp luật.

### 3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu, các nhiệm vụ, công việc... có liên quan; kinh phí tài chính năm 2025 cho Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

### 4. Văn phòng Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy trong bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị,...; tiến hành thủ tục tiếp nhận kinh phí tài chính giữa các cơ quan; thu hồi con dấu của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy; bàn giao cho cơ quan có trách nhiệm quản lý sau khi hoàn tất các thủ tục hợp nhất theo quy định. Thực hiện đăng ký con dấu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Trên đây là Đề án hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các Sở ban, ngành, Báo Lâm Đồng,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy..

**T/M TỈNH ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**



**Bùi Thắng**



**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Lâm Đồng, ngày 17 tháng 01 năm 2025*

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐÓNG BẢO HIỂM 20 NĂM TRỞ LÊN,  
CÒN DƯỚI 5 NĂM CÔNG TÁC**

*(Kèm theo Đề án số 08.-ĐA/TU, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tỉnh ủy)*

STT	Họ và tên	Năm sinh		Thời điểm nghỉ hưu (tính từ 1/3/2025)	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ		
I	BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY				
1	Nguyễn Thị My		05/11/1968	01/8/2025	Phó Trưởng ban
II	BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY				
2	Nguyễn Văn Cường	20/05/1966		20/05/2028	Phó Trưởng Ban
3	Lê Văn Tư	13/03/1966		13/03/2028	Trưởng Phòng Dân vận các cơ quan Nhà nước, dân tộc và tôn giáo